

Sự kiện lớn lao nhất trong tháng 8.92 chính là việc thành lập khối tự do mậu dịch Bắc Mỹ-NAFTA. Một sự kiện khác cũng đã thu hút nhiều chú ý của thế giới, đó là những ngày náo động tại thị trường chứng khoán Shenzhen (Trung Quốc). Sự kiện thứ nhất có tác động đến nền kinh tế thế giới, đặc biệt là Đông Nam Á-Thái Bình Dương. Sự kiện thứ nhì tuy chỉ có tính cách địa phương song lại khiến các nhà quan sát tự đặt câu hỏi: Liệu Trung Quốc sẽ tiếp tục con đường kinh tế thị trường hay không?

NAFTA: MỘT THỊ TRƯỜNG CHUNG MỚI HAY MỘT PHIÁO ĐÀI BẢO HỘ MẬU DỊCH MỚI?

MỘT TỐC ĐỘ THƯƠNG THUYẾT NHANH ĐẾN CHÓNG MẶT

Đêm thứ ba 11.8 rạng thứ tư 12.8 các nhà thương thuyết của Mỹ, Canada và Mêhicô đã đi đến một thỏa thuận nguyên tắc về Hiệp định tự do mậu dịch Bắc Mỹ (NAFTA, North American Free Trade Agreement; tiếng Pháp viết tắt là ALENA). Một khi các văn kiện của Hiệp định này được quốc hội các quốc gia liên hệ thông qua thì một thị trường chung gồm 363 triệu người tiêu thụ với tổng số GDP lên đến 6240 tỉ đôla sẽ lập tức thành hình

trên cơ sở hàng rào quan thuế lần lượt được tháo gỡ, tự do đầu tư, chủ quyền tư hữu trí thức được bảo đảm. Tốc độ thương thuyết đã khiến cho khối EC và ASEAN chông mặt: chỉ mất 14 tháng trong khi EC đã phải mất hơn 30 năm và ASEAN nếu muốn trở thành một thị trường chung dưới tên gọi AFTA sẽ phải đợi đến năm 2005 như đã thỏa thuận. Thế nhưng chính tốc độ siêu tốc này sẽ là một vấn đề khổng lồ sau này: Sờ dĩ EC trước kia và ASEAN sau này đã quyết định chậm rãi trong việc xây dựng thị trường chung của mỗi khối là để cho các khoảng cách giữa các nước thu hẹp lại. Thật vậy, mỗi cách đây chỉ vài năm thôi, với số nợ nước ngoài xấp xỉ 80 tỷ đôla cộng với sự bất ổn chính trị, chẳng ai nghĩ rằng sẽ có một ngày Mêhicô "ngồi chung mâm" với Mỹ hoặc Canada. Vòng đàm phán cuối cùng bắt đầu từ ngày 13.7 đã kết thúc 4 tuần sau, như ý muốn của chánh phủ Bush: làm gì thì làm cũng phải dứt điểm các cuộc thương thuyết trước khi Đảng Cộng hòa họp đại hội vào ngày 17.8; hiệp định này chính là một phần hành trang cho ứng cử viên George Bush.

NỘI DUNG BẢN HIỆP ĐỊNH WASHINGTON

Các nhà thương thuyết Mỹ, Canada và Mêhicô đã nhất trí với bản Hiệp định Washington có nội dung như sau:

Trong thời gian 15 năm, 20.000 biểu thuế quan sẽ được bãi bỏ. Tiến trình này của NAFTA có vẻ giống như tiến trình thành lập EC: xóa bỏ các biểu thuế quan. Thế nhưng trong thực tế, tiến trình của NAFTA khác với của EC: Nếu EC xóa bỏ

hàng rào thuế quan một cách đồng loạt NAFTA lại xóa bỏ hàng rào quan thuế từ cơ sở thỏa hiệp tay đôi chứ không phải ba. Ngay từ 1.1.1989, Mỹ và Canada đã kết hiệp định tự do mậu dịch rồi; giờ mới đến lượt Mỹ - Mêhicô, do đó Canada phải ký với theo.

Một khác biệt cơ bản giữa NAFTA và EC là: NAFTA chỉ đơn thuần là một trường chung mà thôi trong khi EC hướng đến một sự hợp nhất kinh tế, tiền và chánh trị. Trên lý thuyết, mỗi quốc gia trong khối NAFTA đều hoàn toàn giữ quyền trong các lĩnh vực chính trị (nhiên), kinh tế và tiền tệ. Song trong thực tế, tương lai sẽ ra sao một khi GDP của Mỹ gấp 11 lần của Canada và 20 lần Mêhicô? Liệu đồng đôla Mỹ sẽ trở thành tiền tệ thực tế duy nhất của NAFTA?

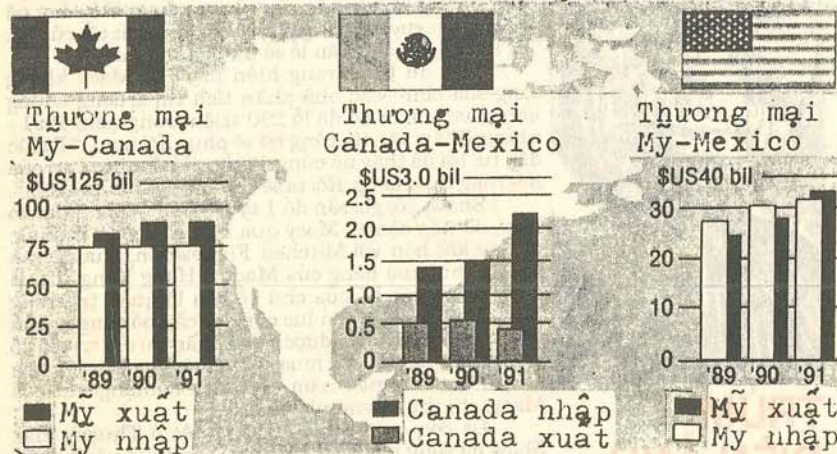
Một trong những nội dung cơ bản của Hiệp định Washington là nguyên tắc xuất xứ hàng hóa. Đây là một đề tài tranh cãi giữa các nhà thương thuyết của ba nước. Phía Mỹ thì muốn tỉ lệ vật liệu tại chỗ cao, như trong công nghiệp xe hơi 60% chỉ tiết phải là sản phẩm của Bắc Mỹ. I Mêhicô và Canada muốn hạ thấp tỉ lệ vì lẽ hai nước này đã lỡ thu hút các nhà tạo xe hơi Nhật Bản và Nam Triều Tiên. Cuối cùng thì tỉ lệ được thỏa thuận là 50%.

Một nội dung khác mang ý nghĩa quyền quốc gia là vấn đề đầu tư. Mối nhất định trung thành với các điều khoản trong Hiến pháp của mình như "quyền hữu, việc kiểm soát các dự trữ đầu tư, việc lọc đầu tư" hoàn toàn là độc quyền của Mêhicô. Tuy nhiên, Mêhicô đồng ý của ngành công nghiệp hóa dầu cho Mỹ và Canada. Cũng thế, các ngân hàng và công ty bảo hiểm của Mêhicô vẫn do Mêhicô kiểm soát song từ bản Bắc Mỹ sẽ được tham gia góp vốn.

Trong lĩnh vực đầu tư, ngoài những hạn chế nêu trên, Mỹ và Canada được khuyến khích đầu tư vào Mêhicô bằng những qui chế tương tự như đối các công ty của Mêhicô. Các nhân viên hàng hóa, bản quyền, tác quyền được vận, ngược lại, người lao động Mêhicô từ sẽ tự do sang Mỹ làm việc; tất nhiên trong giai đoạn chuyển tiếp, sẽ có một số định nhằm tránh những hậu quả bất lợi người lao động Mỹ sẽ bị cạnh tranh bởi "phá giá" lương bổng của người lao động Mêhicô.

PHẢN ỨNG TỪ CÁC NƠI KHÁC TRÊN THẾ GIỚI

Từ phía châu Âu, (EC) đang "can" hợp nhất với "cái thai" Hiệp Maastricht đang "chuyển dạ" một cá



Mấy số liệu về kinh tế trong NAFTA

KINH TẾ TÀI CHÍNH THẾ GIỚI THÁNG 8.9

DANH Đ

hố khăn - cuộc trưng cầu dân ý 20.9 tới ở Pháp sẽ đầy bất ngờ vì lẽ khoảng cách giữa dư luận đồng tình và các dư luận phản đối việc hợp nhất châu Âu là không quá 5% (FI 21.8). Phản ứng bằng ngôn từ đang "thông cảm" với NAFTA tuy rằng trong tình hình châu Âu rất ngổn ngang. Báo *Le Monde*, trong bài xã luận 13.8.92, cho rằng sự e ngại của các cường quốc kinh tế non trẻ châu Á phần nào không có căn cứ. Cũng theo báo này, Hiệp định Washington 12.8 nhắm đến sự thành lập một khu vực tự do mậu dịch khép kín với thế giới còn lại vì lẽ các nước trong NAFTA vẫn duy trì các liên minh kinh tế trước đây và sau này của riêng mỗi nước; mặt khác một số nước khác vẫn có thể đến với NAFTA, như khối Mercosur chẳng hạn. Một luận cứ hoàn toàn có tính cách giai đoạn trong "mùa" đàm phán chuẩn Hiệp ước Maastricht tại châu Âu: nếu nói NAFTA là bảo hộ mậu dịch thì không khác gì tự nhận mình (EC) cũng bảo hộ mậu dịch. Tiền thế, xin liên hệ đến một câu chuyện tương tự, nhân dịp cựu Thủ tướng Singapore Lý Quang Diệu đến HCM, một nhà báo phỏng vấn ông Lý như sau: "Ông nghĩ gì về lệnh cấm vận Việt Nam của Mỹ?" một câu hỏi theo quán tính của quyền rằng Singapore mới vừa ngưng cấm vận Việt Nam từ tháng 11 năm ngoái. Ông như thể chẳng khác nào buộc ông Lý phải gián tiếp "nhận lỗi", nếu như ông trả lời theo mong muốn của nhà báo nọ rằng lệnh cấm vận Việt Nam là ...rầm bầy! Thào o, ông Lý không buồn trả lời câu hỏi "có yên" quá đi thời này!

Trong khi đó, các nước Đông Nam Á Thái Bình Dương đã nhanh chóng có ứng tuyên bố bày tỏ sự quan ngại của mình. Bộ Thương mại và Công nghiệp Nhật (MITI) đòi GATT thành lập ngay một tổ làm việc để xem xét liệu hiệp định này có tuân thủ các nguyên tắc mậu dịch phương không. Phía Nhật cho rằng khi đặt ra những luật chơi có tính khu vực như vậy, nghĩa là đã kỳ thị chống lại thế giới tự ba. Trung Quốc tuyên bố NAFTA ông được trở thành bảo hộ mậu dịch và các nước Đông Nam Á phải nhanh chóng thành lập AFTA (khu vực tự do mậu dịch khu Á) để đối phó. Bộ Ngoại giao Thái Lan đề nghị ASEAN họp tham khảo ngay có một số hành động chung. Tổng giám đốc GATT, ông Arthur Dunkel tỏ vẻ trung lập, ông nói: GATT cho phép có những dự ước khu vực với những tiêu chuẩn rõ

Theo Viện phổ biến nghiên cứu mậu dịch (IPS) của Singapore, Lee Tsao un, thì "những nỗi lo âu của ASEAN ông chỉ đơn thuần là một sự chia xẻ thị trường mà còn là chia sẻ đầu tư cho Mễ-cô". Mỹ vốn là thị trường lớn nhất của ASEAN, chiếm 20% kim ngạch xuất khẩu của ASEAN trong năm 1990. Cho đến nay, đầu tư của Mỹ vào ASEAN trong lĩnh vực sản xuất (lĩnh vực bán dẫn) và tin học (ngoại đã đóng góp đáng kể vào sự tăng trưởng kinh tế của ASEAN. Lý do khiến cho



Hàng chục lần đợi đến lượt mua cổ phiếu

ASEAN lo ngại là tính theo thu nhập đầu người, Mễ-cô không bỏ xa ASEAN là bao: ở Mễ-cô là 2500 đô-la/đầu người, ở Malaysia là 2320 đô-la, ở Thái Lan là 1420 đô-la, ở Indonesia là 570 đô-la. Có nghĩa là Mỹ đầu tư vào Mễ-cô sẽ không ngại lắm về chi phí, giá thành. Tuy nhiên, nếu ASEAN vẫn duy trì được các yếu tố như lao động cật lực và lương bổng thấp đồng thời với một nền tảng cơ sở hạ tầng tốt và ổn định xã hội, thì ASEAN vẫn có khả năng cạnh tranh với Mễ-cô. Không thể nguyên nhân cho NAFTA thất bại, phép lạ này sẽ không xảy ra. Chỉ còn mỗi một con đường, đó là làm sao cho nền kinh tế của mình đủ khả năng cạnh tranh.

KINH NGHIỆM CỐ PHIÊN HÓA TẠI SHENZHEN (TRUNG QUỐC)

Những náo loạn trong ngày 10.8.92 tại Shenzhen, một "tủ kính" của việc Trung Quốc chuyển sang nền kinh tế thị trường, đã khiến cho một số người không nhìn và làm kinh tế bằng cặp mắt của nhà kinh tế càng nghĩ rằng sự đổi mới kinh tế là một "con quỷ rối loạn" trả hình và từ đó càng chủ trương ngưng cổ xe kinh tế thị trường lại. Tuy nhiên, Bộ trưởng Kinh tế đối ngoại và thương mại Trung Quốc Li Liqing hôm 16.8.92 đã khẳng định rằng Trung Quốc sẽ tiếp tục phát triển các thị trường chứng khoán mặc dù có những náo loạn dẫn đến việc phải đóng cửa thị trường chứng khoán Shenzhen trong ngày 10.8 để tái lập trật tự. Thế nhưng một số nhà quan sát vẫn cho rằng tuyên bố của ông Li Liqing vẫn chỉ là tuyên bố của một bộ trưởng mà thôi chứ chưa phải là một khẳng định cấp cao nhất, và họ vẫn *wait and see* đợi xem sao.

Shenzhen là thị trường chứng khoán đầu tiên mở cửa tại Trung Quốc tháng 12.1990 với 18 công ty, xí nghiệp tham gia cổ phần. Các xí nghiệp này sản xuất xe đạp, TV, hóa dầu, thủy tinh... trong đó có 8 xí nghiệp được quyền bán cổ phiếu cho người nước ngoài. (Gọi là cổ phiếu B, còn cổ phiếu A là cho người bản xứ). Thị trường Shenzhen đã huy động được 44,5 tỷ nhân

dân tệ. Từ tháng 4.92, các chỉ số chứng khoán đã tăng gấp 3 lần. Tại Shenzhen cũng như tại Trung Quốc, các cổ phiếu là điều duy nhất mà người dân được quyền sở hữu, còn nhà cửa vẫn chưa mua bán được vì vẫn thuộc sở hữu nhà nước. Trong bối cảnh mà các nhà quan sát ước tính được, số dư tiết kiệm của các gia đình trên bề mặt lên đến 1000 tỷ nhân dân tệ, thì rõ ràng là các cổ phiếu chính là một món hàng "đắt như tôm tươi" bên cạnh việc mua trữ đồng đô-la (riêng tại tỉnh Quảng Đông, đã có khoảng 3 tỷ đô-la nằm trong các hồ dân). Thành ra, nhà nhà tranh mua cổ phiếu. Thậm chí, có những người từ một thôn làng xa xôi nào đó bay đến Shenzhen mua cổ phiếu với số tiền của cả làng hùn nhau giao phó cho họ! Trong khi cung thì ít mà cầu thì nhiều, lại có dư luận cho rằng có hiện tượng chia chác cổ phiếu trong những người có quyền hành. Dự luận này xác thực hay không chẳng phải là điều đáng kể, vấn đề là nên xem sự kiện Shenzhen như một bài học để đừng tạo ra những kẻ hồ trong các dự án cổ phần hóa sắp tới. Hãy để cho việc cổ phần hóa đích thực là một sự huy động vốn chứ đừng để bị biến thành một sự bán phát đặc quyền đặc lợi (xem Kinh Tế Tài chính Thế giới tháng 7).

Trước đó, Yu Guogang, phó chủ tịch thị trường chứng khoán Shenzhen, đã nhìn thấy một nhu cầu bức bách cho hoạt động của thị trường Shenzhen: phải cải cách hệ thống kế toán hầu có thể phát triển các thị trường chứng khoán. Theo Yu, nền du nhập hệ thống kế toán được quốc tế thừa nhận (xem SCMP 5.8). Đây mới chỉ là một trong những điều kiện cần thiết trước khi bước vào cổ phần hóa. Còn nhiều điều kiện khác nữa như một hệ thống kiểm toán độc lập, một hệ thống trọng tài kinh tế độc lập và trung lập văn văn và văn văn. Và mẫu số chung là những người được giao nhiệm vụ trong các tổ chức trên phải được học tập chính qui theo những nội dung đào tạo phổ biến của quốc tế. Cái cây luôn phải đặt sau con trâu, đừng đặt cái cây trước con trâu.

DD